

Ngày 28/03/2016

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY

THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

NT2: Kế hoạch doanh thu năm 2016 đạt 6.003 tỷ đồng

NT2 - CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 - Quý 1/2016, sản lượng điện của NT2 đạt 1.330 triệu Kwh - tăng 2% so với cùng kỳ năm ngoái. Doanh thu dự kiến đạt 1.376 tỷ đồng, bằng 78% so với cùng kỳ năm trước và lợi nhuận 312 tỷ đồng, tăng 45%. Năm 2016, công ty lên kế hoạch tổng doanh thu 6.003 tỷ đồng, LNST 728 tỷ đồng, thấp hơn kết quả thực hiện năm 2015. Tỷ lệ cổ tức dự kiến 20%.

VNR: Kế hoạch doanh thu năm 2016 đạt 1.730 tỷ đồng

VNR - Tổng CTCP Tái Bảo hiểm Quốc Gia Việt Nam - Đã thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2016 với doanh thu ước đạt 1,730 tỷ đồng, tăng 7% so với kết quả năm 2015; lợi nhuận dự kiến tăng hơn 2%, lên 260 tỷ đồng và trả cổ tức 12%.

KPF: Kế hoạch doanh thu năm 2016 đạt 110 tỷ đồng, tăng gần 22% so với năm 2015

KPF - CTCP Tư vấn Dự án Quốc tế KPF - Đã thông qua kế hoạch 2016 với doanh thu ước đạt 110 tỷ đồng, tăng gần 22% so với năm 2015; lãi ròng dự kiến tăng hơn 21% đạt 20 tỷ đồng và trả cổ tức tỷ lệ 12%.

KTS: Kế hoạch doanh thu năm 2016 đạt 262 tỷ đồng, giảm nhẹ so với thực hiện năm 2015

KTS - CTCP Đường Kon Tum - Đã thông qua kế hoạch năm 2016 với doanh thu hơn 262 tỷ đồng, giảm nhẹ so với thực hiện năm 2015. Lợi nhuận sau thuế cũng giảm 35% còn 15 tỷ đồng, trả cổ tức từ 15-20%.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 13.14	17,515.73
	Nasdaq	↑ 4.64	4,773.50
	S&P 500	↓ -0.77	2,035.94
CHÂU ÂU	FTSE 100	↓ -92.63	6,106.48
	DAX	↓ -171.58	9,851.35
CHÂU Á	CAC 40	↓ -94.30	4,329.68
	Nikkei 225	↑ 110.42	17,002.75
CHÂU Á	Hang Seng	↓ -269.62	20,345.61
	Shanghai	↑ 18.46	2,979.43

(Nguồn: Stockbiz.vn; Vietstock.vn; Cafef.vn; Ndh.vn;...)

(Cập nhật 17h20 ngày 28/03/2016)

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT

Xuất khẩu gạo quý 1 tăng trên 40% cả về khối lượng và giá trị

Theo ước tính của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trong tháng 3 xuất khẩu gạo đạt 629 nghìn tấn với giá trị đạt 274 triệu USD. Giá gạo xuất khẩu bình quân tháng 2 năm 2016 đạt 433 USD/tấn, giảm 5,78% so với cùng kỳ năm 2015. Xuất khẩu gạo 3 tháng đầu năm 2016 ước đạt 1,59 triệu tấn và 692 triệu USD, tăng 41,6% về khối lượng và tăng 40,8% về giá trị so với cùng kỳ năm 2015.

Quý 1/2016, cả nước xuất siêu 776 triệu USD

Báo cáo tại buổi giao ban của Bộ Công Thương sáng nay (28/3), ông Vũ Bá Phú, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch cho biết, quý 1, tổng kim ngạch xuất khẩu ước đạt 33,8 tỷ USD, tăng 4,1% so với cùng kỳ năm 2015. Ở chiều ngược lại, kim ngạch nhập khẩu cả nước trong quý 1 ước đạt 37,1 tỷ USD, giảm 4,8% so với cùng kỳ năm ngoái. Như vậy trong quý 1/2016, cả nước xuất siêu 776 triệu USD, chiếm 2% kim ngạch xuất khẩu. Trong khi khu vực FDI (kể cả đầu thô) xuất siêu hơn 4,87 tỷ USD thì ngược lại, khối doanh nghiệp 100% vốn trong nước lại nhập siêu ước đạt 4,1 tỷ USD.

Ngày 28/03: Tỷ giá trung tâm ở mức 21.891 đồng

Sáng nay, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm của VND với USD, áp dụng cho ngày 28/3/2016 ở mức 21.891 đồng. Mức tỷ giá này tăng 12 đồng so với phiên cuối tuần trước. Với biên độ +/- 3%, các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng được phép giao dịch USD ở mức 21.235 - 22.547 đồng trong ngày hôm nay. Tuần trước, Ngân hàng Nhà nước liên tục tăng tỷ giá trung tâm với mức tăng tổng cộng 44 đồng trước khi giảm nhẹ 3 đồng vào phiên cuối tuần.

Sáng ngày 28/03: Giá vàng SJC ở mức 33,20-33,28 triệu đồng/lượng

Mở cửa ngày 28/3, giá bán vàng của Tập đoàn DOJI giảm 80.000 đồng so với ngày cuối tuần, xuống 33,28 triệu đồng. Giá mua từ khách hạ mức tương tự và lùi sát về 33,20 triệu đồng. Giá trong nước suy yếu sáng nay do chứng kiến thị trường quốc tế đi xuống. Lúc 9h10, giờ Hà Nội mỗi ounce có giá 1.210 USD, giảm gần 6 USD so với đóng cửa tuần trước. Mỗi lượng vàng thế giới tương đương 32,58 triệu đồng, rẻ hơn giá bán trong nước khoảng 700.000 đồng.

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT

Ngày 25/03: Giá nhà thế giới sẽ tiếp tục xu hướng đi lên trong dài hạn

Theo khảo sát mới nhất của công ty tư vấn bất động sản Knight Frank của Vương quốc Anh, giá nhà tại các đô thị trên toàn thế giới tăng 4,4% trong năm 2015. Theo nhận định của Knight Frank, giá nhà đất tại các thành phố trên thế giới sẽ tiếp tục chiều hướng đi lên trong dài hạn. Số liệu của Ngân hàng Thế giới cho hay 54% dân số thế giới hiện sống tại các thành phố. Ước tính tới năm 2045, dân số thành thị toàn cầu sẽ tăng thêm 2 tỷ người lên 6 tỷ người, làm gia tăng sức ép lên giá nhà đất tại các đô thị.

Ngày 25/03: Tăng trưởng GDP của Mỹ đạt 2,4%

Tổng sản phẩm trong nước tăng mức 1,4%/năm, cao hơn mức 1,0% của báo cáo trước đó. Tăng trưởng GDP của Mỹ theo ước tính ban đầu là 0,7%. Trong quý III, kinh tế tăng trưởng ở mức 2,0% và cả năm, tăng trưởng GDP của Mỹ đạt 2,4%. Quý IV/2015, lợi nhuận sau thuế của các doanh nghiệp giảm với tốc độ 8,4%/năm sau khi đã giảm 1,7% trong quý III/2015, do đồng USD mạnh và đầu giá rẻ. Đây cũng là mức giảm mạnh nhất kể từ đầu năm 2014.

Ngày 28/03/2016

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VNI-INDEX

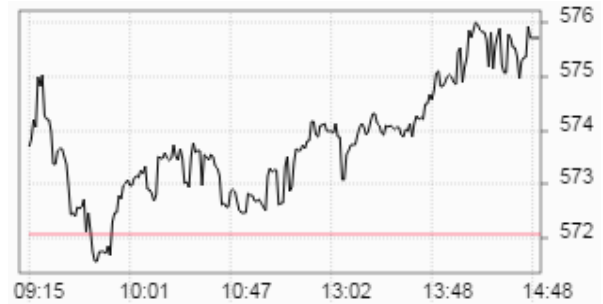
Thay đổi (điểm)	↑	+3,64/+0,64%
Giá trị (điểm)	↑	575.72
Khối lượng (cp)		127,859,664
Giá trị (tỷ đồng)		2,088.18
Số cp tăng giá	↑	143
Số cp giảm giá	↓	80
Số cp đứng giá	→	85

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

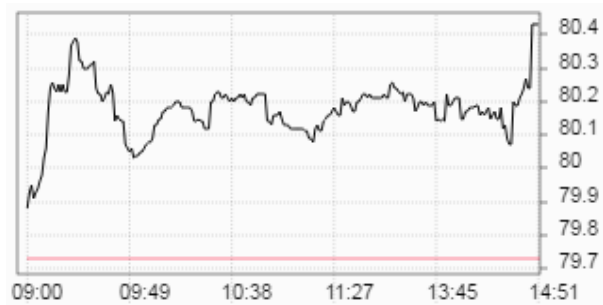
Thay đổi (điểm)	↑	+0,70/+0,88%
Giá trị (điểm)	↑	80.43
Khối lượng (cp)		51,208,077
Giá trị (tỷ đồng)		591.39
Số cp tăng giá	↑	127
Số cp giảm giá	↓	67
Số cp đứng giá	→	188

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CỔ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	11,052,830	1,841,430
BÁN	4,444,120	339,530
MUA - BÁN	6,608,710	1,501,900

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
KSS	1.4	1.5	1.5	1.4	1,368,760	↑ 7.1%
BTP	16.2	16.9	16.9	16	279,140	↑ 7.0%
TRA	102	108	108	102	30,620	↑ 6.9%
PTC	9	9.3	9.3	8.9	220,180	↑ 6.9%
TLH	6.2	6.2	6.2	6.2	437,470	↑ 6.9%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
APP	11	11	11	11	100	↑ 10.0%
NTP	63	68.9	68.9	62.6	147,010	↑ 9.9%
TA9	26	26.9	26.9	26	3,000	↑ 9.8%
PCG	7.9	7.9	7.9	7.9	100	↑ 9.7%
VC2	16.2	17	17	15.9	86,000	↑ 9.7%

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 28/03, khối ngoại mua ròng tổng cộng hơn 121,54 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng 104,98 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng hơn 16,56 tỷ đồng. Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài mua mạnh nhất trên sàn HNX đó là: SCR (327.000 cp), KLS (239.800 cp), KLF (166.000 cp), PVS (147.500 cp), NDN (132.200 cp). Trong đó 5 cổ phiếu nước ngoài bán mạnh nhất trên sàn HNX đó là: AAA (91.400 cp), DBC (50.000 cp), KHL (35.000 cp), TTC (34.000 cp), VND (20.000 cp).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NỔI BẬT TRONG PHIÊN

Mã cổ phiếu VCB - Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (HOSE)



Vùng mua: 41.0 - 42.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 44.0 - 45.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng VCB sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất là 44.0 - 45.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 41.0 - 42.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 44.0 - 45.0. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks. Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 10%.

Chỉ báo kỹ thuật			
ACC	➔	MFI	➔
%R	➔	POS	➔
Stochastic	➔	ROC	➔
CCI	➔	ADX	⬆
RSI	⬆	MACD	⬆

Mã cổ phiếu GAS - Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (HOSE)



Vùng mua: 45.0 - 46.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 49.0 - 50.0

Phân tích

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng GAS sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất là 45.0 - 46.0.

Khuyến nghị: Giải ngân một phần danh mục tại vùng hỗ trợ 45.0 - 46.0. Chốt lời ngắn hạn tại vùng kháng cự 49.0 - 50.0. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 50% cash/ 50% stocks. Tỷ lệ sinh lời kỳ vọng 10%.

Chỉ báo kỹ thuật			
ACC	⬆	MFI	➔
%R	⬆	POS	⬆
Stochastic	⬆	ROC	➔
CCI	⬆	ADX	⬆
RSI	➔	MACD	⬆

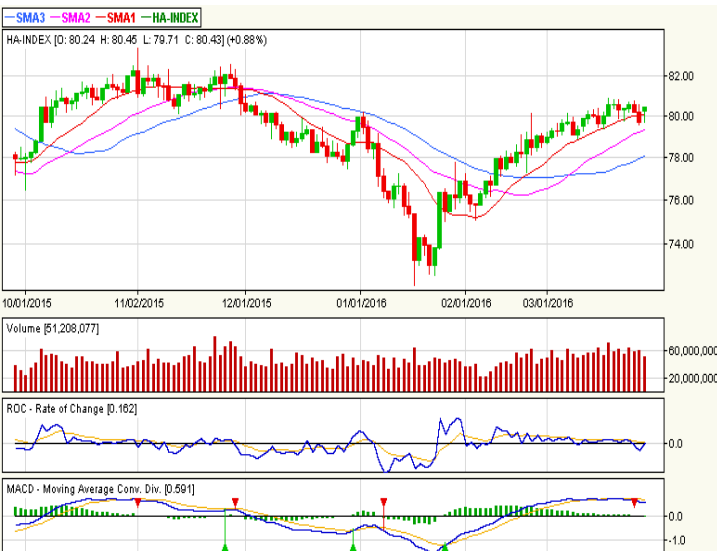
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

BIỂU ĐỒ VN-INDEX



MÓC HỖ TRỢ		MÓC KHÁNG CỰ	
Mạnh	550 điểm	Mạnh	590 điểm
Trung bình	555 điểm	Trung bình	585 điểm
Yếu	560 điểm	Yếu	580 điểm

BIỂU ĐỒ HNX-INDEX



MÓC HỖ TRỢ		MÓC KHÁNG CỰ	
Mạnh	76 điểm	Mạnh	82 điểm
Trung bình	77 điểm	Trung bình	81 điểm
Yếu	78 điểm	Yếu	80 điểm

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ tiếp tục tích lũy trong vùng 570 - 580 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 560 - 565 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 575 - 580 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 50% cash/ 50% stocks.

Chỉ báo kỹ thuật

ACC	↑	Tích cực	MFI	⇒	Trung tính
%R	⇒	Trung tính	POS	⇒	Trung tính
Stochastic	⇒	Trung tính	ROC	⇒	Trung tính
CCI	⇒	Trung tính	ADX	⇒	Trung tính
RSI	⇒	Trung tính	MACD	↑	Tích cực

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ tiếp tục tích lũy trong vùng 79.5 - 80.5 điểm.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 78.0 - 78.5 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Trong kịch bản tích cực, chỉ số cho phản ứng hồi phục trở lại thì vùng 80.0 - 80.5 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục.

Tỷ trọng danh mục đề nghị hiện nay là: 50% cash/ 50% stocks.

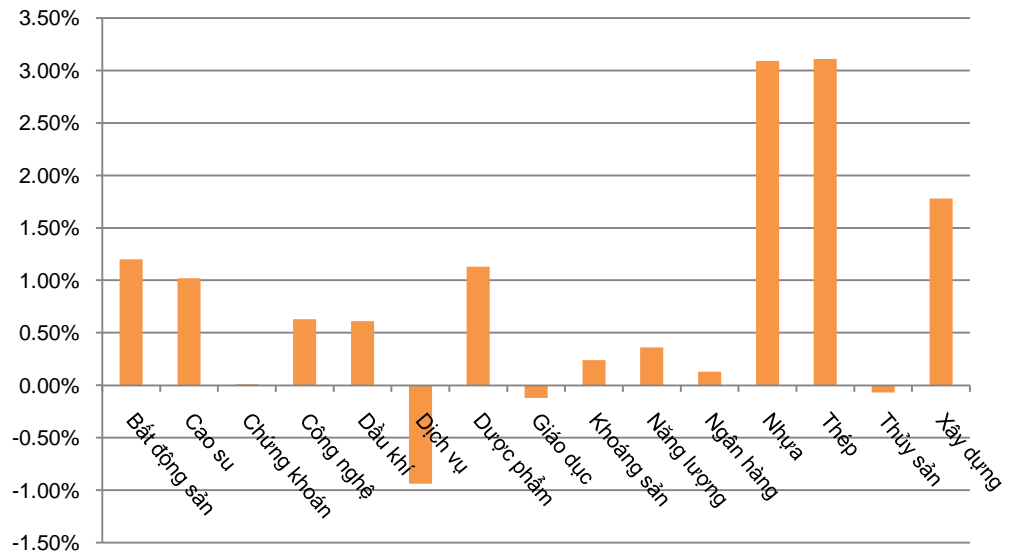
Chỉ báo kỹ thuật

ACC	⇒	Trung tính	MFI	⇒	Trung tính
%R	⇒	Trung tính	POS	⇒	Trung tính
Stochastic	↑	Tích cực	ROC	⇒	Trung tính
CCI	⇒	Trung tính	ADX	⇒	Trung lập
RSI	↑	Tích cực	MACD	↑	Tích cực

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 1.20%
Cao su	↑ 1.02%
Chứng khoán	↑ 0.01%
Công nghệ	↑ 0.63%
Dầu khí	↑ 0.61%
Dịch vụ	↓ -0.94%
Dược phẩm	↑ 1.13%
Giáo dục	↓ -0.12%
Khoáng sản	↑ 0.24%
Năng lượng	↑ 0.36%
Ngân hàng	↑ 0.13%
Nhựa	↑ 3.09%
Thép	↑ 3.11%
Thủy sản	↓ -0.07%
Xây dựng	↑ 1.78%

BIỂU ĐỒ NGÀNH



CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Nhựa	BMP	151	153	↑ 2.0	↑ 1.3%	181,750
	NTP	62.7	68.9	↑ 6.2	↑ 9.9%	147,010
	AAA	16.9	17	↑ 0.1	↑ 0.6%	337,780
	TTP	53	53	⇒ 0.0	⇒ 0.0%	-
	SVI	42.2	39.3	↓ -2.9	↓ -6.9%	320
Thép	HPG	29	29.9	↑ 0.9	↑ 3.1%	1,174,990
	HSG	34.5	35.8	↑ 1.3	↑ 3.8%	449,540
	POM	8.4	8.8	↑ 0.4	↑ 4.8%	29,180
	DTL	9.7	9.8	↑ 0.1	↑ 1.0%	3,790
	TLH	5.8	6.2	↑ 0.4	↑ 6.9%	437,470
Xây dựng	CTD	185	193	↑ 8.0	↑ 4.3%	71,190
	CII	23.3	23.7	↑ 0.4	↑ 1.7%	1,408,570
	VCG	10.3	10.5	↑ 0.2	↑ 1.9%	946,200
	ASM	17.2	17.1	↓ -0.1	↓ -0.6%	1,036,620
	HBC	19	19.2	↑ 0.2	↑ 1.1%	148,110
	HUT	9.8	10	↑ 0.2	↑ 2.0%	751,516

Ngày 28/03/2016

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
INN	Mua	Mở	36	43.5	49	↑ 36.1%	↑ 20.8%	19/01/2016	
BPC	Mua	Mở	12.4	13.1	20	↑ 61.3%	↑ 5.6%	20/01/2016	
FPT	Mua	Mở	45.9	48	55.2	↑ 20.3%	↑ 4.6%	27/01/2016	
TCL	Mua	Mở	28.4	30.0	37.7	↑ 32.7%	↑ 5.6%	01/02/2016	
HAG	Mua	Mở	8.2	8.2	11.2	↑ 36.6%	→ 0.0%	25/03/2016	
Trung bình:						↑	7.3%		

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
FPT	Mua	Đóng	44.8	54.5	54.2	↑ 21.0%	↑ 21.7%	14/08/2015	13/11/2015
TLG	Mua	Đóng	59	87	86.2	↑ 46.1%	↑ 47.5%	17/04/2015	17/11/2015
ST8	Mua	Đóng	14	21	25	↑ 78.6%	↑ 50.0%	10/02/2015	23/11/2015
DLG	Mua	Đóng	6.6	9	10	↑ 51.5%	↑ 36.4%	01/10/2015	27/11/2015
VKC	Mua	Đóng	8.4	10.2	11.4	↑ 35.7%	↑ 21.4%	28/07/2015	27/11/2015
IDI	Mua	Đóng	6.8	7.7	11	↑ 61.8%	↑ 13.2%	24/07/2015	27/11/2015
VCG	Mua	Đóng	10.9	11.7	13.2	↑ 21.1%	↑ 7.3%	14/09/2015	27/11/2015
AAA	Mua	Đóng	11.2	14.3	14	↑ 25.0%	↑ 27.7%	08/12/2015	12/01/2016
VHG	Mua	Đóng	4.5	6.3	10.5	↑ 133.3%	↑ 40.0%	26/01/2016	17/03/2016
VNM	Mua	Đóng	115	138	140	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
Trung bình:						↑	29.4%		

Ngày 28/03/2016

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
HAG	25/03/2016	Mua	11.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HVG	21/03/2016	Nắm giữ	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
IDI	18/03/2016	Mua	10.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SZL	11/03/2016	Nắm giữ	22.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LHG	10/03/2016	Nắm giữ	20.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	09/03/2016	Mua	15.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ITA	08/03/2016	Mua	6.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VND	07/03/2016	Nắm giữ	13.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HCM	07/03/2016	Nắm giữ	31.600 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BVS	07/03/2016	Mua	15.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SSI	04/03/2016	Nắm giữ	21.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DXP	02/03/2016	Nắm giữ	67.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DVP	02/03/2016	Nắm giữ	76.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VSC	01/03/2016	Nắm giữ	73.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TCL	26/02/2016	Mua	35.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PHR	25/02/2016	Mua	18.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	24/02/2016	Nắm giữ	19.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
HRC	24/02/2016	Bán	23.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DPR	24/02/2016	Nắm giữ	30.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TNC	23/02/2016	Bán	7.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
BCC	19/02/2016	Mua	19.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SEB	18/02/2016	Nắm giữ	34.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TBC	18/02/2016	Bán	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TIC	18/02/2016	Mua	14.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
SHP	17/02/2016	Nắm giữ	17.900 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
	Kỳ vọng 12 tháng
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

 Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu FIT - CTCP Đầu tư F.I.T (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu DLG - CTCP Tập đoàn Đức Long Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VNM - CTCP Sữa Việt Nam (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu GMD - CTCP Gemadept (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu FPT - CTCP FPT (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu SSI - CTCP Chứng khoán Sài Gòn (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT MỘT SỐ CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Mã cổ phiếu HCM - CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu ASM - CTCP Tập đoàn Sao Mai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu MSN - CTCP Tập đoàn MaSan (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu VIC - CTCP Tập đoàn Vingroup (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu TIG - Tập đoàn Đầu tư Thăng Long (HNX)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Mã cổ phiếu HAG - CTCP Hoàng Anh Gia Lai (HOSE)



Vùng mua:

Vùng chốt lời ngắn hạn:

Ngày 28/03/2016

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
n/a	n/a	28/03/2016	MBS	HNX	Giao dịch lần đầu - 122,124,280 CP	0	0
28/03/2016	29/03/2016	n/a	HTV	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	15.3	0 (0%)
28/03/2016	29/03/2016	29/04/2016	ITA	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	5	0 (0%)
28/03/2016	29/03/2016	n/a	SJE	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	38.3	0 (0%)
28/03/2016	29/03/2016	11/04/2016	SD4	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	10.8	0 (0%)
28/03/2016	29/03/2016	29/04/2016	EIB	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	10.3	0 (0%)
28/03/2016	29/03/2016	25/04/2016	DXV	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	4.1	0 (0%)
28/03/2016	29/03/2016	07/04/2016	AGX	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2015 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	33	2 (6.45%)
28/03/2016	29/03/2016	n/a	IN4	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	18.9	0 (0%)
28/03/2016	29/03/2016	29/04/2016	SCR	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	9.2	0 (0%)
28/03/2016	29/03/2016	n/a	VPS	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	19.9	0.9 (4.74%)
28/03/2016	29/03/2016	n/a	RDP	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	29.5	0 (0%)
28/03/2016	29/03/2016	n/a	SDU	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	12.5	0 (0%)
28/03/2016	29/03/2016	26/04/2016	KSB	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	42.2	0 (0%)
28/03/2016	29/03/2016	n/a	HST	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	6.7	0 (0%)
28/03/2016	29/03/2016	15/04/2016	BTT	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	39.3	0 (0%)
28/03/2016	29/03/2016	21/04/2016	PGI	HOSE	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	15.6	0 (0%)
28/03/2016	29/03/2016	16/05/2016	TNY	UPCoM	Trả cổ tức đợt 2/2015 bằng tiền, 200 đồng/CP	9.6	0 (0%)
28/03/2016	29/03/2016	20/04/2016	TNY	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	9.6	0 (0%)
28/03/2016	29/03/2016	n/a	CKV	HNX	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	16	0 (0%)
28/03/2016	29/03/2016	n/a	SPH	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	13.2	0 (0%)
28/03/2016	29/03/2016	29/04/2016	HNF	UPCoM	Hợp ĐHCĐ thường niên năm 2016	10.5	0 (0%)

**ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG
BẢN TIN**

Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền của Asean Securities.

KHUYẾN CÁO

Nội dung trong bản tin này được Công ty Chứng khoán Đông Nam Á tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty Chứng khoán Đông Nam Á không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.